

Số: 19 /2022/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 29 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách (quyết toán theo niên độ) do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quản lý trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 474/TTr-STC ngày 08 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách (quyết toán theo niên độ) do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quản lý trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); Kho bạc Nhà nước Bình Thuận; Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã (sau đây gọi tắt là Kho bạc Nhà nước cấp huyện); Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố, Phòng Kinh tế - Tài chính huyện Phú Quý (sau đây gọi tắt là Phòng Tài chính

- Kế hoạch cấp huyện); các đơn vị được giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Điều 2. Thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách (quyết toán theo niên độ) do Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý

1. Đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý:

a) Các chủ đầu tư là các đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành cấp tỉnh lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi các Sở, ban, ngành theo phân cấp quản lý trước ngày 15 tháng 4 năm sau năm quyết toán.

Các sở, ban, ngành cấp tỉnh xét duyệt báo cáo quyết toán của chủ đầu tư là đơn vị trực thuộc; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

b) Các chủ đầu tư là các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ban quản lý dự án chuyên ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

2. Đối với vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước do Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý:

a) Ban Quản lý dự án các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo niên độ gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện trước ngày 15 tháng 3 năm sau năm quyết toán.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán theo niên độ báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để gửi Sở Tài chính trước ngày 15 tháng 5 năm sau năm quyết toán.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 7 năm 2022 và thay thế Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định về thời gian gửi và thẩm định báo cáo quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

2. Các nội dung khác không quy định tại Quyết định này thực hiện theo Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện Luật.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) để

ngiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Bình Thuận; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố; Phòng Kinh tế - Tài chính huyện Phú Quý; Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Báo Bình Thuận;
- Đài Phát thanh - truyền hình tỉnh;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTTHC, TH, KT, KGVXNV, ĐTQH. Ch

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Tuấn Phong